

BỘ CÔNG THƯƠNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 599 /BCT-CN

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2023

Vv triển khai tổ chức thực hiện
Chiến lược phát triển ngành Dệt
May và Da Giầy Việt Nam đến
năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035

Kính gửi:

- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các Hiệp hội: Dệt May Việt Nam, Bông Sợi Việt Nam, Da Giầy và Túi xách Việt Nam.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1643/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Dệt May và Da Giầy Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

Bộ Công Thương sao gửi Quyết định số 1643/QĐ-TTg và đề nghị Quý Cơ quan nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Phan Thị Thắng;
- Các Đơn vị: XNK; ATMT, PVTM, CTDP, KHTC, TCCB, KHVN, ĐB, PC, TTTN, CLCT (để thực hiện);
- Lưu: VT, CN.

BỘ TRƯỞNG**Nguyễn Hồng Diên**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1643/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Dệt May
và Da Giày Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2021;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Chiến lược phát triển ngành Dệt May và Da Giày Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035” (sau đây gọi tắt là Chiến lược), với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

Xuất khẩu tiếp tục là động lực chính, quan trọng cho phát triển và tăng trưởng ngành Dệt May và Da Giày; tận dụng hiệu quả cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam đã ký kết, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và phát triển tối đa thị trường nội địa.

biến, chế tạo và giảm dần khoảng cách với mức thu nhập bình quân chung của lao động trong doanh nghiệp cả nước.

- Ngành Dệt May

Tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2021 - 2030 đạt 6,8% - 7,2%/năm, trong đó giai đoạn 2021 - 2025 phần đầu đạt 7,5% - 8,0%/năm.

Phần đầu kim ngạch xuất khẩu năm 2025 đạt 50 - 52 tỷ USD và năm 2030 đạt 68 - 70 tỷ USD.

Tỷ lệ nội địa hóa ngành Dệt May giai đoạn 2021 - 2025 đạt 51% - 55% và giai đoạn 2026 - 2030 đạt 56% - 60%.

- Ngành Da Giầy

Tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2021 - 2030 đạt 6,5% - 7,0%/năm.

Phần đầu kim ngạch xuất khẩu năm 2025 đạt 27 - 28 tỷ USD và năm 2030 đạt 38 - 39 tỷ USD.

Tỷ lệ nội địa hóa ngành Da Giầy giai đoạn 2021 - 2025 đạt 51% - 55% và giai đoạn 2026 - 2030 đạt 56% - 60%. Riêng các dòng sản phẩm chủ lực đạt tối thiểu 60% và 75% theo từng giai đoạn tương ứng.

Đến năm 2025, có ít nhất 25% lượng hàng xuất khẩu trong các dòng sản phẩm chủ lực được doanh nghiệp trong nước tự phát triển sản phẩm. Đến năm 2030, tỷ lệ này đạt tối thiểu 40%.

b) Tầm nhìn giai đoạn 2031 - 2035

Tiếp tục cải thiện tỷ lệ nội địa hóa trên cơ sở thúc đẩy đầu tư nguyên phụ liệu đáp ứng nhu cầu phát triển và sản xuất các sản phẩm dệt may, da giầy trong nước, giảm nhập khẩu.

Phần đầu thu nhập bình quân của lao động trong doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giầy đạt tương đương và cao hơn thu nhập bình quân chung của lao động trong doanh nghiệp cả nước.

Phần đầu Việt Nam trở thành quốc gia sản xuất, xuất khẩu hàng dệt may, da giầy đáp ứng các yêu cầu về phát triển bền vững; thời trang Việt Nam được ghi danh trên bản đồ thời trang thế giới với các sự kiện về thời trang thu hút được sự quan tâm và tham gia của các hãng thời trang nổi tiếng thế giới.

Phát triển sản xuất các loại xơ sợi tổng hợp, xơ sợi chức năng, xơ sợi nguyên liệu mới, thân thiện môi trường, sợi chỉ số cao, chất lượng cao,... đáp ứng nhu cầu sản xuất trong nước, giảm dần nhập khẩu. Đầu tư phát triển mạnh các mặt hàng vải dệt kim, vải dệt thoi, vải kỹ thuật.

Xây dựng một số khu công nghiệp tập trung chuyên ngành, tổ hợp chuyên ngành Dệt May, Da Giày lớn (bao gồm chuỗi xơ sợi, dệt nhuộm, hoàn tất vải; thuộc da); ưu tiên dự án có công suất lớn từ nhà đầu tư có uy tín, sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, có quy trình sản xuất đồng bộ, khép kín và đảm bảo tuân thủ các quy định về môi trường.

Định hướng thu hút đầu tư tại khu vực phía Bắc (các tỉnh Nam Định, Hưng Yên, Thái Bình,...); khu vực miền Trung (Thanh Hoá, Nghệ An, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Bình Định,...) và phía Nam (Bình Phước, Tây Ninh, Long An,...).

- Ngành May

Lựa chọn phát triển những mặt hàng chiến lược có uy tín trên thị trường, tăng dần tỷ trọng các sản phẩm chất lượng cao; dịch chuyển sản xuất về các huyện, thị xã và các khu vực có nguồn lao động và hệ thống hạ tầng thuận lợi.

Tập trung vào đầu tư đổi mới công nghệ ở các khâu quyết định như khâu cắt vải tự động, thiết kế mẫu mới, hoàn thiện chu trình may để tăng năng suất lao động và đa dạng hóa sản phẩm.

c) Phát triển ngành Da Giày

Chuyển dịch từ sản xuất sản phẩm truyền thống sang sản xuất các sản phẩm trung và cao cấp, các loại giày da, túi xách thông dụng và thời trang. Đối với các sản phẩm phục vụ nhu cầu nội địa, tập trung mạnh hơn vào phát triển mẫu mới thời trang, nghiên cứu ứng dụng nguyên liệu mới, quan tâm tới nghiên cứu nhu cầu thị trường.

Phát triển một số tổ hợp chuyên ngành tại 03 miền Bắc, Trung, Nam (kết hợp với ngành Dệt May) và cụm công nghiệp chuyên ngành có vị trí thuận lợi và hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hợp thành mạng lưới chuỗi cung ứng từ nghiên cứu phát triển đến sản xuất nguyên, phụ liệu, sản xuất và phân phối sản phẩm, trong đó ưu tiên thu hút đầu tư tại các vùng kinh tế trọng điểm.

Thu hút đầu tư các dự án thuộc da có công nghệ hiện đại, tiên tiến, thân thiện với môi trường vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp chuyên ngành.

d) Công nghiệp hỗ trợ

Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu; xác định một số thị trường tiềm năng để định hướng doanh nghiệp đầy mạnh xuất khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp khai thác thông tin thị trường, chính sách xuất nhập khẩu, thanh toán... giảm phụ thuộc vào các thị trường truyền thống.

Xúc tiến việc xây dựng hàng rào kỹ thuật như áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật về chất lượng đối với sản phẩm nhập khẩu, kiện chống bán phá giá, đánh thuế môi trường... để bảo vệ nền sản xuất trong nước.

- Thị trường trong nước

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, có chế tài xử lý nghiêm đối với hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ để bảo vệ người tiêu dùng và nhà sản xuất trong nước, tạo thị trường lành mạnh, đảm bảo sự cạnh tranh bình đẳng giữa các doanh nghiệp; có các biện pháp kiểm soát chống gian lận xuất xứ.

Ban hành và triển khai các chính sách bảo vệ người tiêu dùng và thị trường trong nước thông qua việc áp dụng các biện pháp phi thuế phù hợp. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp yên tâm sản xuất và kinh doanh.

Xây dựng kế hoạch khai thác thị trường nội địa, phát triển hình thức thương mại điện tử, tiếp tục triển khai có hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

b) Đối với doanh nghiệp

Xây dựng chiến lược kinh doanh, phát triển thị trường. Đầu tư, nâng cao năng lực marketing; chủ động, tích cực theo dõi diễn biến thị trường, tiếp cận khách hàng; chú trọng xây dựng các tiêu chuẩn sản phẩm phù hợp với thông lệ quốc tế để chống hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ.

Tăng cường chuyển đổi số trong quản lý và các hoạt động sản xuất của doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giầy. Tích cực tham gia hội chợ triển lãm trong và ngoài nước để giới thiệu và phát triển sản phẩm; xây dựng và đẩy mạnh việc quảng bá thương hiệu trên thị trường trong nước và quốc tế.

Tổ chức và phát triển mạng lưới bán lẻ trong nước, đổi mới phương thức tiếp thị xuất khẩu. Xây dựng hình ảnh của ngành Dệt May, Da Giầy Việt Nam trên thị trường trong nước và quốc tế. Tích cực tham gia và thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

2. Thu hút đầu tư và phát triển chuỗi giá trị trong nước

a) Giải pháp thu hút đầu tư

a) Ngành Dệt May

Phát triển đầu tư các dự án sản xuất nguyên liệu tổng hợp dãy xuất từ dầu mỏ; sản xuất xơ sợi chức năng, xơ sợi nguyên liệu mới, thân thiện môi trường, sợi chi số cao, chất lượng cao; sản xuất dệt, nhuộm, hoàn tất và công nghiệp hỗ trợ.

Hình thành một số khu, cụm công nghiệp hỗ trợ ngành tại các địa phương và các vùng kinh tế trọng điểm. Xây dựng cơ chế hỗ trợ kinh phí cho công tác xử lý nước thải, chất thải trong các khu, cụm công nghiệp chuyên ngành đã được quy hoạch.

Tổ chức quảng bá thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp. Xúc tiến thu hút một số nhà đầu tư, thương hiệu sản xuất nguyên phụ liệu có uy tín trên thế giới, tạo hiệu ứng để các nhà đầu tư khác cùng tham gia đầu tư vào Việt Nam.

Thúc đẩy và khuyến khích hoạt động mua bán sáp nhập doanh nghiệp trong ngành xơ sợi, dệt, nhuộm, hoàn tất để hình thành các tập đoàn có quy mô sản xuất lớn hơn và năng lực cạnh tranh tốt hơn.

b) Ngành Da Giày

Đầu tư phát triển ngành Da Giày gắn với hợp tác quốc tế, tranh thủ tối đa sự dịch chuyển sản xuất từ các nước trong khu vực và trên thế giới. Khuyến khích mọi thành phần kinh tế trong nước tham gia đầu tư phát triển ngành.

Ưu tiên, khuyến khích thu hút đầu tư đối với các doanh nghiệp có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực công nghiệp phụ trợ ngành Da Giày.

Thúc đẩy, khuyến khích doanh nghiệp trong nước liên doanh, liên kết với doanh nghiệp nước ngoài xây dựng các dự án đầu tư sản xuất các mặt hàng nguyên, vật liệu khuyết thiếu trong chuỗi giá trị ngành da (giả da, da nhân tạo...). Ưu tiên thu hút các dự án sản xuất da thuộc sinh thái thân thiện môi trường; các dự án sản xuất giày da chất lượng cao.

Triển khai các chương trình xúc tiến đầu tư tại các thị trường tập trung đồng doanh nghiệp sản xuất nguyên, phụ liệu da giày.

Xây dựng danh sách các doanh nghiệp chủ sở hữu các thương hiệu sản xuất da thuộc, nguyên liệu mũ da, túi xách lớn của thế giới nhằm tập trung xúc tiến các doanh nghiệp này đầu tư vào Việt Nam; chuẩn bị sẵn sàng thông tin đầu tư, thông tin về các dịch vụ tại địa phương, quỹ đất dành cho các dự án đầu tư nước ngoài vào ngành sản xuất nguyên, phụ liệu da giày.

công nghiệp tại một số địa phương, vùng kinh tế.

Nâng cao hiệu quả khả năng truy xuất thông qua cập nhật định kỳ danh sách cảnh báo sớm các mặt hàng dệt may và da giày có nguy cơ bị điều tra phòng vệ Thương mại, điều tra lẩn tránh thuế.

b) Hiệp hội, doanh nghiệp

Đẩy mạnh vai trò của các Hiệp hội ngành nghề trong việc tham mưu cho Bộ Công Thương và các bộ ngành liên quan xây dựng chính sách phát triển ngành và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Tăng cường vai trò của các Hiệp hội trong các lĩnh vực: Thị trường, xây dựng thương hiệu sản phẩm, xúc tiến đầu tư, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực,...

Tái cấu trúc các ngành xơ sợi, dệt nhuộm, hoàn tất, may mặc và ngành sản xuất da, sản phẩm giày dép,... theo hướng kết nối chuỗi giá trị, cân bằng giữa sản xuất nguyên phụ liệu với gia công sản phẩm để tạo giá trị gia tăng cao.

Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp; đẩy mạnh đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ hiện đại, đồng bộ, đúng hướng, có trọng điểm, nhằm tạo ra sự thay đổi căn bản về năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Khuyến khích các doanh nghiệp tạo mối gắn kết chặt chẽ, từng bước liên kết theo chuỗi giá trị từ khâu cung cấp nguyên liệu, sản xuất, đến phân phối và tiêu thụ sản phẩm.

5. Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực ngành Dệt May và Da Giày giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035.

Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, nghiên cứu, kỹ thuật, thiết kế và công nhân lành nghề để tạo lợi thế cạnh tranh và đáp ứng yêu cầu phát triển trong hội nhập và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Hiện đại hóa từng bước và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp trong ngành.

Xây dựng và hoàn thiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, kỹ thuật viên và công nhân kỹ thuật; đầu tư chiều sâu và mở rộng hệ thống đào tạo trong các trường đào tạo chuyên ngành Dệt May và Da Giày.

Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề theo hướng xã hội hóa. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp liên kết đào tạo nghề với các cơ sở đào tạo trong cả nước đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp.

đãi, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm tiêu hao năng lượng, giảm lượng nước xả thải, giảm phát thải khí nhà kính; tăng cường tái chế, tái sử dụng nguyên, nhiên vật liệu, chất thải; tập trung ưu tiên vào các khâu tạo giá trị gia tăng cao gắn với các quy trình sản xuất thông minh, tự động hóa, thân thiện với môi trường.

Khuyến khích các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong sản xuất và phát triển các loại nguyên, phụ liệu trong nước chưa sản xuất được, các sản phẩm dệt may, da giày chất lượng cao, phù hợp tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo các chỉ tiêu về an toàn, thân thiện môi trường; tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong ngành Dệt May, Da Giày đầu tư nghiên cứu khoa học và áp dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất.

Tăng cường đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ thông qua các đề tài, dự án phục vụ phát triển sản xuất. Đẩy mạnh sản xuất một số nguyên, phụ liệu, phụ tùng quan trọng trong nước để thay thế nguyên, phụ liệu nhập ngoại. Đầu tư xây dựng các cơ sở phân tích, kiểm tra chất lượng sản phẩm đáp ứng các yêu cầu khắt khe của các nước nhập khẩu.

Tăng cường năng lực nghiên cứu cho các cơ quan nghiên cứu chuyên ngành Dệt May, Da Giày và các tổ chức, đơn vị có các hoạt động phát triển ngành trong các lĩnh vực khoa học công nghệ, thiết kế, sản xuất thử nghiệm, phát triển sản phẩm, kiểm định chất lượng, chuyển giao công nghệ, đào tạo,...

Xây dựng chính sách đẩy mạnh ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (in 3D, vật liệu mới, tự động hóa, robot, số hóa,...), ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến dựa trên nền tảng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo để tham gia sâu vào chuỗi giá trị, tạo bước chuyển biến thực chất trong quá trình sản xuất, quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp ngành Dệt May, Da Giày.

Rà soát và tham khảo các tiêu chuẩn, yêu cầu, quy định quốc tế, khu vực để thiết lập và định kỳ cập nhật các tiêu chuẩn, định mức, quy định của ngành về chất thải, tiêu thụ năng lượng, sử dụng nước, sử dụng vật liệu, hóa chất,...

Thúc đẩy các doanh nghiệp dệt may, da giày trong nước tiếp cận, thực hiện quy trình xanh hóa trong sản xuất và đạt các chứng chỉ về bảo vệ môi trường, về tăng trưởng xanh, tăng trưởng bền vững, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế và tiêu chuẩn của các thị trường mục tiêu.

Đẩy mạnh các nghiên cứu về vật liệu và hóa chất mới có thể tái tạo hoặc có nguồn gốc tự nhiên để dần thay thế các vật liệu không bền vững trên cơ sở

May, Da Giầy; chú trọng phát triển thị trường mới, tiếp cận trực tiếp với khách hàng tiềm năng và đa dạng hóa sản phẩm Dệt May, Da Giầy.

Tăng cường hợp tác quốc tế để nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp dệt may, da giầy theo hướng hình thành chuỗi giá trị hoàn chỉnh trong nước, phù hợp với các cam kết quốc tế về lao động, môi trường và phát triển bền vững.

Tăng cường hoạt động quản lý thị trường, kiểm soát chống hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, gian lận xuất xứ; có chế tài xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm; xây dựng các hàng rào kỹ thuật phù hợp với thông lệ quốc tế nhằm đảm bảo môi trường kinh doanh lành mạnh, bảo vệ người tiêu dùng và doanh nghiệp sản xuất trong nước.

Hàng năm bố trí nguồn vốn kinh phí khuyến công quốc gia hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp dệt may, da giầy trong đào tạo nghề, ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất. Tăng cường tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về phòng vệ thương mại cho các doanh nghiệp, hiệp hội ngành Dệt May, Da Giầy nhằm chủ động nắm vững các quy định pháp luật về phòng vệ thương mại để có định hướng kinh doanh phù hợp và bền vững.

Phối hợp với các bộ, ngành liên quan, tăng cường công tác bảo vệ môi trường, hoàn thiện chính sách pháp luật, kiểm tra, giám sát việc thực thi các quy định pháp luật về môi trường liên quan đến ngành Dệt May, Da Giầy, đảm bảo tính minh bạch, khả thi và thuận lợi hoá trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương trong việc thu hút đầu tư nước ngoài vào ngành Dệt May, Da Giầy có xét đến đối tượng và khu vực phù hợp; xây dựng các chương trình xúc tiến đầu tư tại các thị trường mục tiêu nhằm tận dụng tốt cơ hội thị trường từ các Hiệp định thương mại tự do.

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương xác định các không gian lãnh thổ, khu công nghiệp có lợi thế và đề xuất địa điểm phù hợp để tập trung phát triển 3 - 5 tổ hợp chuyên ngành Dệt May, Da Giầy góp phần hình thành các chuỗi giá trị và cụm liên kết ngành về Dệt May, Da Giầy.

Phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng chính sách thu hút đầu tư phát triển để sớm hình thành tổ hợp chuyên ngành Dệt May, Da Giầy và xây dựng khu công nghiệp dệt may, da giầy có hệ thống xử lý nước thải tập trung phục vụ ngành phát triển, đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường, phát triển bền vững.

3. Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bố trí quỹ đất và chính sách về đất đai phù hợp với nhu cầu phát triển ngành Dệt May và Da Giày.

6. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Tăng cường phát triển mô hình đào tạo, liên kết giữa các cơ sở đào tạo trong nước với nước ngoài, giữa các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, đặc biệt là trong ngành Dệt May và Da Giày.

Dự báo nhu cầu nhân lực qua đào tạo giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó có 02 nhóm ngành Dệt May và Da Giầy.

7. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các bộ ngành liên quan nghiên cứu, khuyến khích, triển khai giáo dục, định hướng nghề nghiệp ngành Dệt May và Da Giầy cho đối tượng học sinh phổ thông.

8. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Cụ thể hoá Chiến lược phát triển ngành Dệt May, Da Giầy Việt Nam trên địa bàn tỉnh, thành phố; phối hợp với các bộ, ngành theo dõi, đánh giá và định kỳ báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược và các chương trình liên quan để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với quy hoạch tinh, thành phố và các quy hoạch, kế hoạch của các ngành kinh tế liên quan khác.

Thúc đẩy thu hút đầu tư, tạo điều kiện về quỹ đất, giải quyết các thủ tục về đất đai, giải phóng mặt bằng,... để triển khai nhanh các dự án đầu tư ngành Dệt May và Da Giầy theo định hướng của Chiến lược.

Hàng năm bố trí nguồn vốn kinh phí khuyến công địa phương phục vụ cho phát triển ngành Dệt May và Da Giầy, trong đó tập trung vào đào tạo nghề, ứng dụng thiết bị công nghệ tiên tiến phục vụ sản xuất.

9. Các Hiệp hội ngành nghề có liên quan

Chủ động kết nối với các bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện Chiến lược; đề xuất với các cơ quan quản lý nhà nước xây dựng và điều chỉnh các cơ chế, chính sách để tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển sản xuất và thúc đẩy ngành Dệt May và Da Giầy phát triển theo mục tiêu và nội dung của Chiến lược.